

1. MỤC TIÊU

1.1. Kiến thức. Học sinh ôn tập các kiến thức về:

- Trình bày khái niệm văn minh. Phân biệt văn hóa, văn minh, lấy ví dụ cụ thể để phân biệt.
- Trình bày được thành tựu tiêu biểu của các nền văn minh Ai Cập cổ đại, văn minh Ấn Độ và Trung Hoa cổ trung đại.
- Nêu những thành tựu tiêu biểu và ý nghĩa của văn minh Hy Lạp- La Mã thời cổ đại.
- Nêu những thành tựu tiêu biểu và ý nghĩa của văn minh thời Phục hưng.
- Phân tích, so sánh các thành tựu văn minh phương Đông, phương Tây thời cổ - trung đại. Giải thích vì sao văn minh phương Tây thời cổ đại đạt thành tựu cao hơn phương Đông.
- Liên hệ các thành tựu văn hoá phương Đông, phương Tây nào còn có giá trị sử dụng đến nay. Liên hệ tác động của các nền văn minh đến Việt Nam.
- Nêu những thành tựu cơ bản và ý nghĩa của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ nhất.

1.2. Kỹ năng: Học sinh rèn luyện các kỹ năng:

- Rèn luyện kỹ năng: sưu tầm, khai thác và sử dụng sử liệu trong học tập lịch sử; trình bày, giải thích, phân tích... sự kiện, quá trình lịch sử liên quan đến bài học; vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học để giải quyết những tình huống/ bài tập nhận thức mới.
- Biết vận dụng kiến thức, bài học lịch sử để giải quyết vấn đề thời sự trong nước và thế giới, những vấn đề trong cuộc sống
- Góp phần hình thành và phát triển các năng lực: tìm hiểu lịch sử; nhận thức và tư duy lịch sử; vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học.
- Biết cách sưu tầm và sử dụng một số tư liệu để tìm hiểu về các nền văn minh thời cổ - trung đại và cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ nhất.

2. NỘI DUNG

2.1. Các câu hỏi định tính:

2.2. Các câu hỏi định lượng:

- Thời gian làm bài kiểm tra: 45p
- 50% Trắc nghiệm = 20câu hỏi
- 50% Tự luận= 2 câu hỏi

2.3. Ma trận

TT	Nội dung kiến thức	Mức độ nhận thức				Tổng số câu	
		Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao	TN	TL
1	Bài 4: Khái niệm văn minh. Một số nền văn minh phương Đông thời cổ- trung đại.	4	2	1	1	8	
2	Bài 5: Một số nền văn minh phương Tây thời cổ - trung đại.	2	2	2		6	
3	Bài 6: Cách mạng công nghiệp thời cận đại (Tiết 1)	2	1	1	2	6	
Tổng		8	5	4	3	20	

2.4. Câu hỏi và bài tập minh họa

PHẦN 1: TRẮC NGHIỆM

A. NHẬN BIẾT

Câu 1. Ý nào sau đây phản ánh đúng khái niệm văn minh?

- A.** Văn minh là tổng thể những giá trị vật chất và tinh thần do con người sáng tạo ra trong quá trình lịch sử.
- B.** Văn minh là tổng thể những giá trị vật chất và tinh thần gắn liền với lịch sử loài người.
- C.** Văn minh là tổng thể những giá trị vật chất và tinh thần do con người sáng tạo ra từ khi con người xuất hiện cho đến nay.

D. Văn minh là trạng thái tiến bộ cả về giá trị vật chất và tinh thần của xã hội loài người.

Câu 2. Hệ thống chữ viết cổ nhất của người Ai Cập được gọi là gì ?

A. chữ tượng thanh. **B.** chữ tượng hình. **C.** chữ tượng ý. **D.** Chữ cái Rô-ma.

Câu 3. Loại chữ cổ nhất của người Trung Quốc là

A. chữ giáp cốt, kim văn. **B.** chữ Hán.
C. chữ Kha-rốt-ti. **D.** chữ tượng hình viết trên giấy pa-pi-rút.

Câu 4. Thành tựu về lĩnh vực nào sau đây của văn minh Ai Cập thời kì cổ đại đã được ứng dụng hiệu quả trong việc xây dựng kim tự tháp?

A. Tôn giáo, tín ngưỡng. **B.** Toán học. **C.** Kỹ thuật ướp xác. **D.** Chữ viết.

Câu 5. Nội dung nào sau đây phản ánh đúng ý nghĩa của Nho giáo?

A. một đóng góp lớn của nhân dân Trung Hoa đối với văn minh phương Tây.

B. Là cơ sở lí luận và tư tưởng của chế độ quân chủ ở Trung Hoa.

C. Thể hiện trình độ tư duy cao, lưu giữ thông tin lớn.

D. Cơ sở cho sự phát triển của khoa học kĩ thuật hiện đại.

Câu 6. Phát minh về kĩ thuật nào sau đây của người Trung Hoa có ảnh hưởng lớn đến sự phát triển của ngành hàng hải?

A. La bàn. **B.** Thuốc súng.

C. Kỹ thuật in. **D.** Làm giấy.

Câu 7. “Quê hương” của nền văn minh thời Phục hưng là:

A. Hy Lạp. **B.** I-ta-li-a. **C.** Anh. **D.** Pháp.

Câu 8: Hệ chữ cái A, B, C và hệ chữ số La Mã (I, II, III,...) là thành tựu của cư dân cổ:

A. Ấn Độ. **B.** Lưỡng Hà. **C.** Trung Quốc. **D.** Hy Lạp – La Mã.

Câu 9: Nền văn học cổ đại Hy Lạp –La Mã phát triển đa dạng, phong phú với những thể loại nào?

A. Thần thoại, thơ, văn xuôi, kịch. **B.** Kí sự, thần thoại, truyện cười.

C. Văn học dân gian, truyện ngắn. **D.** Tiểu thuyết, thơ ca, kịch.

Câu 10: Trong nghệ thuật, người Hy Lạp – La Mã cổ đại đã đạt được những thành tựu rực rỡ trong lĩnh vực nào dưới đây?

A. Xây chùa. **B.** Kiến trúc. **C.** Sân khấu. **D.** Dân gian.

Câu 11. Quốc gia khởi đầu trong cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ nhất diễn ra vào giữa thế kỉ XVIII là

A. Anh. **B.** Mĩ. **C.** Đức. **D.** Pháp.

Câu 12. Ở thế kỉ XVIII, những tiến bộ về kĩ thuật ở Anh chủ yếu diễn ra trong các ngành nào?

A. Dệt, luyện kim và phát minh máy móc. **B.** Ngành luyện kim, khai thác mỏ và dệt.

C. Dệt, luyện kim và giao thông vận tải. **D.** Khai thác mỏ, dệt và giao thông vận tải.

Câu 13. Giêm Oát là người đã phát minh ra loại máy móc nào?

A. con thon bay. **B.** máy dệt. **C.** máy hơi nước. **D.** đầu máy xe lửa.

Câu 14. Thành tựu nào sau đây đánh dấu sự khởi đầu của quá trình công nghiệp hoá?

A. động cơ đốt trong. **B.** máy hơi nước. **C.** Tàu thủy. **D.** đầu máy xe lửa.

Câu 15. Phát minh nào trong cuộc cách mạng công nghiệp đã tạo tiền đề cho sự ra đời và phát triển của ô tô, máy bay và thúc đẩy ngành khai thác dầu mỏ?

A. Phương pháp nấu than cốc. **B.** Chế tạo ra hệ thống máy tự động.

C. Phát minh Động cơ đốt trong. **D.** Phương pháp luyện kim “put-đinh”.

B. THÔNG HIỂU

Câu 1. Nền văn minh nào ở phương Đông tồn tại liên tục, lâu đời nhất và có ảnh hưởng sâu sắc đến văn minh thế giới?

A. Văn minh Ai Cập. **B.** Văn minh Lưỡng Hà.

C. Văn minh Hy Lạp- La Mã. **D.** Văn minh Trung Hoa.

Câu 2. Ý nào dưới đây **không** phản ánh đúng nội hàm của khái niệm văn minh?

A. Là tổng thể những giá trị vật chất, tinh thần của xã hội, hay của một nhóm người.

B. Là trạng thái phát triển cao của văn hoá.

C. Bắt đầu khi xã hội loài người xuất hiện nhà nước.

D. Khi con người đạt những tiến bộ về tổ chức xã hội, luân lí, kĩ thuật, chữ viết...

Câu 3. Những nền văn minh đầu tiên trên thế giới hình thành ở đâu?

- A. Trung Quốc.
- B. Ấn Độ.
- C. Tây Á và Đông Bắc châu Phi.
- D. Hy Lạp, La Mã.

Câu 4. Những yếu tố cơ bản nào có thể giúp xác định một nền văn hoá bước sang thời kì văn minh?

- A. Có chữ viết, nhà nước ra đời.
- B. Có con người xuất hiện.
- C. Có công cụ lao động bằng sắt xuất hiện.
- D. Xây dựng các công trình kiến trúc.

Câu 5. Văn hoá và văn minh đều là những giá trị:

- A. vật chất và tinh thần do con người sáng tạo ra kể từ khi có chữ viết và nhà nước.
- B. vật chất và tinh thần do con người sáng tạo ra trong tiến trình lịch sử.
- C. vật chất và tinh thần do con người sáng tạo ra trong giai đoạn phát triển thấp của xã hội.
- D. giá trị tinh thần do con người sáng tạo ra từ khi con người xuất hiện đến nay.

Câu 6. Một trong những ý nghĩa của các công trình kiến trúc và điêu khắc của nền văn minh Ấn Độ thời kì cổ - trung đại là

- A. thể hiện ảnh hưởng của tôn giáo tới nghệ thuật.
- B. có ảnh hưởng lớn đến văn minh thời Phục hưng.
- C. phản ánh Hin-đu giáo là tư tưởng chính thống của Ấn Độ.
- D. phản ánh tư tưởng độc tôn của Phật giáo

Câu 7. Ý nào sau đây **không** phản ánh đúng ý nghĩa của văn minh thời Phục hưng?

- A. Lên án nghiêm khắc Giáo hội Thiên Chúa giáo đương thời.
- B. Đề cao giá trị nhân bản và tự do cá nhân.
- C. Đề cao quyền độc lập của các dân tộc.
- D. Xây dựng thế giới quan tiến bộ của giai cấp tư sản.

Câu 8: Phong trào văn hóa Phục hưng được hiểu là :

- A. khôi phục lại những gì đã mất của văn hóa phương Đông cổ đại.
- B. khôi phục lại tinh hoa văn hóa của các quốc gia cổ đại phương Đông.
- C. phục hưng lại các giá trị văn hóa của nền văn minh Hy Lạp- La Mã cổ đại.
- D. phục hưng giá trị văn hóa Hy Lạp-La Mã cổ và sáng tạo nền văn hóa mới của giai cấp tư sản.

Câu 9: Nội dung nào **không** phản ánh đúng những nội dung cơ bản của phong trào văn hóa Phục hưng?

- A. Đề cao chủ nghĩa duy vật, khoa học, tiến bộ, coi trọng các ngành khoa học tự nhiên.
- B. Đòi quyền tự do cá nhân và đề cao giá trị con người, tinh thần dân tộc.
- C. Giải phóng con người khỏi trật tự, lễ giáo phong kiến thối nát.
- D. Đề cao nội dung và giáo lí Cơ Đốc giáo và tư tưởng phong kiến.

Câu 10: Đây là đặc điểm nổi bật của quá trình hình thành và phát triển của triết học Hy Lạp - La Mã cổ đại?

- A. Gắn liền với cuộc đấu tranh giữa hai trường phái là chủ nghĩa duy vật và chủ nghĩa duy tâm.
- B. Hy Lạp – La Mã là quê hương của triết học phương Tây với 2 trường phái chính: triết học duy vật và duy tâm.
- C. Là nền tảng cho nhiều thành tựu về tư tưởng, tri thức phương Tây thời cận và hiện đại.
- D. Ra đời và phát triển trong bối cảnh các cuộc đấu tranh của nô lệ và dân nghèo diễn ra mạnh mẽ.

Câu 11: Giai cấp tư sản khởi xướng phong trào văn minh thời Phục hưng với mục đích quan trọng nhất là

- A. Khôi phục tinh hoa văn hóa của Hi Lạp – La Mã cổ đại.
- B. Chống lại tư tưởng, văn hóa lạc hậu của Giáo hội Kitô và phong kiến.
- C. Đề cao giá trị con người, quyền tự do cá nhân và tri thức khoa học.
- D. Xây dựng nền văn hóa mới, phù hợp của giai cấp tư sản.

Câu 12. Trong cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ nhất ở thế kỉ XVIII - XIX, phát minh kĩ thuật nào đã tạo ra bước chuyên căn bản trong nền sản xuất tư bản chủ nghĩa?

- A. Động cơ đốt trong.
- B. Máy kéo sợi Gien-ni.
- C. Máy tính điện tử.
- D. Máy hơi nước.

Câu 13. Trong các thế kỉ XVIII - XIX, những thành tựu đạt được trong cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ nhất đã đưa con người bước sang thời đại

- A. “văn minh công nghiệp”.
- B. “văn minh nông nghiệp”.

C. “văn minh thông tin”.

D. “văn minh trí tuệ”.

Câu 14. Nội dung nào dưới đây phản ánh **không** đúng ý nghĩa của việc phát minh ra máy hơi nước ở Anh (1784)?

A. Lao động bằng tay được thay thế dần bằng máy móc.

B. Tốc độ sản xuất và năng suất lao động tăng vượt bậc.

C. Tạo ra động lực mới, khởi đầu quá trình công nghiệp hóa.

D. Biến nước Anh trở thành “công xưởng của thế giới”.

Câu 15. Sự kiện nào dưới đây được coi là sự khởi đầu của quá trình công nghiệp hóa ở nước Anh?

A. Máy hơi nước được đưa vào sử dụng rộng rãi đầu thế kỉ XIX.

B. Động cơ đốt trong ra đời và từng bước hoàn thiện.

C. Năm 1825, nước Anh khánh thành đoạn đường sắt đầu tiên.

D. Năm 1814, G. Xti-phen-xon chế tạo thành công đầu máy xe lửa.

C.VẬN DỤNG

Câu 1.Đâu là cơ sở **quan trọng nhất** góp phần vào hình thành nền văn minh Ấn Độ?

A. Tiếp thu những thành tựu của nền văn minh Ai cập và Lưỡng Hà.

B. Sáng tạo ra Phật giáo và Hin-đu giáo là hai tôn giáo lớn có sự ảnh hưởng ra bên ngoài.

C. Sông Ấn và sông Hằng tạo ra những điều kiện tự nhiên thuận lợi cho sự phát triển kinh tế, chính trị, xã hội.

D. Chế độ phong kiến phát triển chú trọng xây dựng nền văn hoá dân tộc.

Câu 2. Đâu là một trong bốn phát minh lớn của người Trung Hoa vào thời cổ-trung đại mà thế giới vẫn còn tiếp tục sử dụng đến ngày nay?

A. Phát minh ra la bàn.

B. Chế tạo bê tông.

C. Nêu ra thuyết nguyên tử. D. Giỏi về giải phẫu người.

Câu 3: Nội dung nào dưới đây phản ánh đúng nhất ý nghĩa to lớn những cống hiến về khoa học, kĩ thuật của người Hy Lạp – La Mã cổ đại?

A. Đặt nền tảng cho sự phát triển mạnh mẽ của các ngành khoa học, kĩ thuật của thế giới sau này.

B. Là cơ sở để các nhà khoa học có tên tuổi phát huy tài năng của mình cống hiến cho nhân loại.

C. Từ đây những hiểu biết có từ hàng ngàn năm trước mới thực sự trở thành ngành khoa học.

D. Mở ra những hiểu biết mới về tri thức mà trước đây con người chưa biết hoặc còn mơ hồ.

Câu 4: Nền văn minh phương Đông thời cổ đại và văn minh phương Tây thời cổ đại đều

A. đạt được nhiều thành tựu rực rỡ trên nhiều lĩnh vực và có độ chính xác cao.

B. đạt được nhiều thành tựu và để lại những giá trị lớn cho nền văn minh nhân loại.

C. thể hiện sự sáng tạo của con người trong lĩnh vực toán học là vốn quý nhất.

D. bắt nguồn từ những lưu vực sông lớn với nghề nông nghiệp là chủ yếu.

Câu 5. Nội dung nào dưới đây phản ánh **không** đúng ý nghĩa của việc phát minh ra máy hơi nước ở Anh (1784)?

A. Lao động bằng tay được thay thế dần bằng máy móc.

B. Tốc độ sản xuất và năng suất lao động tăng vượt bậc.

C. Tạo ra động lực mới, khởi đầu quá trình công nghiệp hóa.

D. Biến nước Anh trở thành “công xưởng của thế giới”.

D.VẬN DỤNG CAO

Câu 1: Nội dung **không** phải là ý nghĩa của văn minh thời Phục hưng?

A. tinh thần nhân văn tiên bộ trong tư tưởng và các tác phẩm văn học.

B. góp phần thúc đẩy kinh tế, tạo chỗ đứng vững chắc cho giai cấp tư sản .

C. sự sáng tạo trong nghệ thuật và những phát minh của khoa học .

D. là cầu nối giữa văn hoá phong kiến sang văn hoá tư sản.

Câu 2: Đặc trưng cơ bản của cuộc cách mạng công nghiệp cuối thế kỉ XVIII – đầu thế kỉ XIX là gì?

A. sử dụng năng lượng nước, hơi nước và cơ giới hóa sản xuất.

B. ứng dụng điện tử và công nghệ thông tin để tự động hóa sản xuất.

C. sử dụng năng lượng điện với sự ra đời của các dây chuyền sản xuất hàng loạt.

D. quy trình, phương thức sản xuất được tối ưu hóa dựa trên nền tảng công nghệ số.

Câu 3. Ở thế kỉ XVIII, nhà phát minh vĩ đại nào được tôn vinh là “người nhân lên gấp bội sức mạnh của con người”?

- A. Giêm Oát. B. Giêm Ha-gri-vơ. C. Ác-crai-tơ. D. Ét-mon Các-rai.

Câu 4. Cách mạng công nghiệp thời kì cận đại **không** có những tác động nào sau đây?

- A. Thúc đẩy sự phát triển kinh tế, nâng cao năng suất lao động.
 B. Hình thành và phát triển các trung tâm công nghiệp, thành thị.
 C. Gây ô nhiễm môi trường, bóc lột lao động phụ nữ, trẻ em, xâm chiếm thuộc địa.
 D. Thúc đẩy toàn cầu hoá, tự động hoá, thương mại điện tử, tự do thông tin.

PHẦN 2: TỰ LUẬN

Câu 1: Lập bảng về thành tựu tiêu biểu của các nền văn minh: Ai Cập cổ đại, Trung Hoa và Ấn Độ cổ - trung đại theo mẫu sau:

Thành tựu	Chữ viết	Tư tưởng, tôn giáo	Toán học	Kiến trúc, điêu khắc	Khoa học- kĩ thuật
Nền văn minh					
Ai Cập thời cổ đại.					
Trung Hoa thời cổ- trung đại.					
Ấn Độ thời cổ- trung đại.					

Câu 2: Nêu những thành tựu tiêu biểu của nền văn minh Hy Lạp- La Mã thời cổ đại? Những thành tựu đó có ý nghĩa như thế nào?

Câu 3: Nêu thành tựu tiêu biểu và ý nghĩa của văn minh thời Phục hưng? Tại sao nói văn minh thời Phục hưng đã sản sinh ra “ những người khổng lồ”?

Câu 4: Trình bày những thành tựu cơ bản của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ nhất. Thành tựu nào có vai trò quan trọng nhất? Vì sao?

Câu 5: Tác động của thành tựu của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ nhất đến sự phát triển kinh tế- xã hội và cuộc sống của bản thân em.

Câu 6: Hãy so sánh khái niệm văn minh, văn hoá theo bảng dưới đây:

Tiêu chí so sánh	Văn hoá	Văn minh
Giống nhau		
Khác nhau		
Ví dụ		

2.5. Đề minh họa

TRƯỜNG THPT HOÀNG VĂN THỤ

ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ I (2023-2024)

MÔN : LỊCH SỬ 10

Thời gian làm bài : 45 phút

I. TRẮC NGHIỆM (5 điểm)

Câu 1. Văn học Ấn Độ trở thành nguồn cảm hứng không chỉ trong nước mà nó còn lan tỏa sang một số nơi khác trên thế giới, tiêu biểu là ở khu vực nào?

- A. Phía Tây châu Á. B. Đông Bắc Á. C. Đông Nam Á. D. Châu Đại Dương.

Câu 2. Trong cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ nhất ở thế kỉ XVIII - XIX, phát minh kĩ thuật nào đã tạo ra bước chuyển căn bản trong nền sản xuất tư bản chủ nghĩa?

- A. Động cơ đốt trong. B. Máy kéo sợi Gien-ni. C. Máy tính điện tử. D. Máy hơi nước.

Câu 3. Về tư tưởng, văn minh Phục hưng đã đạt được những thành tựu gì?

- A. Triết học duy tâm B. Thuyết Nhật tâm.
 C. Thuyết địa tâm. D. Triết học duy vật.

Câu 4. Ở thế kỉ XVIII, những tiến bộ về kĩ thuật và máy móc ở Anh diễn ra đầu tiên trong ngành nào?

- A. Dệt. B. Ngành luyện kim C. Giao thông vận tải. D. Khai thác mỏ.

Câu 5. Thể loại tiêu biểu nhất cho nền văn học Trung Hoa thời cổ-trung đại là loại hình nào?

- A. Truyền thuyết, truyện ngắn. B. Thơ Đường, tiểu thuyết.
C. Thơ ca, truyện ngụ ngôn. D. Văn học viết, thần thoại.

Câu 6. Nội dung nào dưới đây phản ánh **không** đúng ý nghĩa của việc phát minh ra máy hơi nước ở Anh (1784)?

- A. Lao động bằng tay được thay thế dần bằng máy móc.
B. Tốc độ sản xuất và năng suất lao động tăng vượt bậc.
C. Tạo ra động lực mới, khởi đầu quá trình công nghiệp hóa.
D. Biển nước Anh trở thành “công xưởng của thế giới”.

Câu 7. So với nền văn hóa cổ đại phương Đông thì nền văn hóa cổ đại phương Tây được đánh giá là

- A. có nhiều nhà khoa học lớn và có nhiều lĩnh vực được nghiên cứu hơn.
B. tất cả các lĩnh vực văn hóa đều đạt trình độ hoàn hảo và có giá trị cao.
C. hình thành muộn hơn nhưng có tính chính xác và hiểu biết cao hơn.
D. đều hình thành cùng thời gian nhưng văn hóa phương Đông phát triển cao hơn.

Câu 8. Một trong những ý nghĩa của chữ viết Ai Cập thời kì cổ đại là

- A. phản ánh trình độ tư duy cao của cư dân Ai Cập. B. cơ sở của chữ tượng hình sau này.
B. cơ sở để cư dân Ai Cập giỏi về hình. học. C. biểu hiện cao của tính chuyên chế.

Câu 9. Phát minh nào trong cuộc cách mạng công nghiệp đã tạo tiền đề cho sự ra đời và phát triển của ô tô, máy bay và thúc đẩy ngành khai thác dầu mỏ?

- A. Phương pháp nấu than cốc. B. Chế tạo ra hệ thống máy tự động.
C. Phát minh Động cơ đốt trong. D. Phương pháp luyện kim “put-đinh”.

Câu 10. Những yếu tố cơ bản nào có thể giúp xác định một nền văn hoá bước sang thời kì văn minh?

- A. chữ viết Có, nhà nước ra đời. B. Có con người xuất hiện.
C. Có công cụ bằng sắt xuất hiện. D. Xây dựng các công trình kiến trúc.

Câu 11. Loại chữ cổ nhất của người Ai Cập là:

- A. chữ giáp cốt, kim văn. B. chữ Hán.
C. chữ Kha-rốt-ti. D. chữ tượng hình viết trên giấy pa-pi-rút.

Câu 12. Nền văn minh nào ở phương Đông tồn tại liên tục, lâu đời nhất và có ảnh hưởng sâu sắc đến văn minh thế giới?

- A. Văn minh Ai Cập. B. Văn minh Lưỡng Hà.
C. Văn minh Hy Lạp- La Mã. D. Văn minh Trung Hoa.

Câu 13. Điểm giống nhau nổi bật về nguồn gốc hình thành của nền văn minh Ai Cập cổ đại và các nền văn minh phương Đông khác là:

- A. đất đai thích hợp trồng các loại cây lâu năm.
B. đều hình thành trên lưu vực sông lớn.
C. địa hình nhiều núi và cao nguyên.
D. điều kiện thuận lợi cho buôn bán đường biển.

Câu 14. Cách mạng công nghiệp lần thứ nhất **không** có những tác động nào sau đây?

- A. Việc sử dụng máy móc trở nên phổ biến, đánh dấu sự khởi đầu của quá trình công nghiệp hoá.
B. Thúc đẩy cơ giới hoá sản xuất, nâng cao năng suất lao động.
C. Mở rộng việc giao lưu thương mại, chuyên chở hàng hoá giữa các nước.
D. Đẩy mạnh quá trình xâm lược thuộc địa của chủ nghĩa tư bản.

Câu 15. “Quê hương” của nền văn minh thời Phục hưng là

- A. Hy Lạp. B. I-ta-li-a. C. Anh. D. Pháp.

Câu 16. Nền văn minh phương Đông cổ đại là một trong những cơ sở tác động đến sự hình thành và phát triển của nền văn minh Hy Lạp, La Mã thời kì cổ đại vì:

- A. không có văn minh phương Đông cổ đại thì không thể có văn minh Hy Lạp, La Mã cổ đại.
B. chế độ quân chủ chuyên chế của nền văn minh phương Đông cổ đại là hình mẫu cho nền văn minh Hy Lạp, La Mã cổ đại.
C. các công hình kiến trúc của nền văn minh phương Đông cổ đại là hình mẫu cho kiến trúc Hy Lạp, La Mã cổ đại.
D. cư dân Hy Lạp, La Mã có điều kiện tiếp thu, giao lưu với văn minh phương Đông để phát triển hơn.

Câu 17. Sự ra đời của loại máy móc nào ở nước Anh góp phần thúc đẩy cơ giới hoá sản xuất?

- A. Máy hơi nước. B. Động cơ đốt trong. C. Xe lửa. D. tàu thủy.

Câu 18. Ở thế kỉ XVIII, nhà phát minh vĩ đại nào được tôn vinh là “người nhân lên gấp bội sức mạnh của con người”?

- A. Giêm Oát. B. Giêm Ha-gri-vơ. C. Ác-crai-tơ. D. Ét-mon Các-rai.

Câu 19. Ý nào sau đây **không** phản ánh đúng ý nghĩa của văn minh thời Phục hưng?

- A. Lên án nghiêm khắc Giáo hội Thiên Chúa giáo đương thời.
B. Đề cao giá trị nhân bản và tự do cá nhân.
C. Đề cao quyền độc lập của các dân tộc.
D. Xây dựng thế giới quan tiên bộ của giai cấp tư sản.

Câu 20. Tôn giáo nào ra đời ở Ấn Độ vào cuối thế kỉ I TCN và trở thành một trong những tôn giáo lớn nhất thế giới?

- A. Nho giáo. B. Bà La Môn giáo. C. Hin-đu giáo. D. Phật giáo.

II. TỰ LUẬN (5 điểm)

Câu 1: Hãy so sánh khái niệm văn minh, văn hoá theo bảng dưới đây:

Tiêu chí so sánh	Văn hoá	Văn minh
Giống nhau		
Khác nhau		
Ví dụ		

Câu 2: Trình bày những thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ nhất? Thành tựu nào có vai trò quan trọng nhất? Vì sao?

Hoàng Mai, ngày 30 tháng 11 năm 2023
TỔ (NHÓM) TRƯỞNG